TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-PT
Ngày: 18 - 10 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn;

Ông Phạm Tấn Tài. .

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà La Hồng Ngân– Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 191/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị T do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị T, sinh năm 1962, tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp A, xã H (nay là khóm A, thị trấn H), huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông Võ Văn M (đã chết) và bà Trần Thị T1 (đã chết); chồng: Trần Văn H (đã chết), hiện nay sống như vợ, chồng với Nguyễn Văn M1, sinh năm 1967; Con: có 06 người, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1993; A, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là người lớn nhất; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 18/5/2020, bị Ủy ban nhân dân xã H (nay là thị trấn H) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã nộp phạt xong. Bị cáo tại ngoại và vắng mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2020, nhận được tin báo của người dân, Công an xã H (nay là thị trấn H), huyện C kiểm tra, phát hiện Trần Thị T (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép) cùng với Đinh Thị Mộng T2, Lê Kim M2, Nguyễn Thị C đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Thành T3 thuộc tổ C, ấp A, xã H (nay là khóm A, thị trấn H), nên lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài tứ sắc và 100.000 đồng (của T3, T2, M2, C dùng để đánh bạc).

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKSCM ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã truy tố Trần Thị T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/8/2023, bị cáo Trần Thị T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T vắng mặt.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Trần Thị T kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tuy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vắng mặt nhưng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của chính bị cáo giai đoạn điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: bị cáo biết rõ việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi, bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội "Đánh bạc" và đánh giá đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ,

nhân thân để xét xử bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, có căn cứ và đúng người, đúng tội. Bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" và bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Trần Thị T kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về sự vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thị T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo tại phiên tòa.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản về việc phạm pháp quả tang ngày 18/12/2020 của Công an xã H, huyện C và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 18/5/2020, bị cáo có hành vi đánh bạc trài phép, bị công an bị công an xã H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đã nộp phạt xong. Đến ngày 18/12/2020, bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với C, T2, M thì bị bắt quả tang với tổng số tiền đánh bạc là 100.000 đồng.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Trần Thị T đã phạm vào tội "Đánh bạc". Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết được việc nào nên làm, không nên làm; cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất một cách chính đáng nuôi sống bản thân và trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, làm tấm gương tốt cho con cháu noi theo. Nhưng không làm được đều này, do ham mê thắng thua bằng hình thức may rủi, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật (đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép) và gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự và nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo phải biết đánh bạc là một tệ nạn bị xã hội lên án, là nguyên nhân làm

phát sinh nhiều loại tội phạm khác, việc đánh bạc trái pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án khi quyết định hình phạt ngoài xem xét tình tiết tăng nặng lên còn xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo tuy vắng mặt và có kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác chưa được cấp sơ thẩm xem xét.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T4, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện C (2);
- Công an huyện C (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện C (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (3);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Minh Châu